

# GIẢI PHÁP GIÁO DỤC AN TOÀN GIAO THÔNG CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI HIỆN NAY

Mai Thị Tuyết, Trần Dương Linh Chi  
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

**Tóm tắt:** Giáo dục an toàn giao thông luôn là một trong những vấn đề nhận được nhiều sự quan tâm của các gia đình, nhà trường và toàn xã hội. Trên cơ sở nghiên cứu lý thuyết, thực trạng giáo dục an toàn giao thông cho sinh viên Trường Đại học Sư Phạm Hà Nội, chúng tôi đề xuất một số giải pháp, khảo sát tính khả thi của các giải pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả của việc giáo dục an toàn giao thông cho sinh viên Trường Đại học Sư Phạm Hà Nội hiện nay.

**Từ khóa:** An toàn giao thông; giáo dục an toàn giao thông; Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Nhận bài ngày 05.10.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.11.2025

Liên hệ tác giả: Mai Thị Tuyết; email: tuyetmai4589@gmail.com

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, hạ tầng, phương tiện giao thông ở Việt Nam nói chung, Hà Nội nói riêng gia tăng nhanh chóng, ngày càng hiện đại hơn, ý thức tham gia giao thông của người dân Thủ đô có chiều hướng tốt hơn. Tuy nhiên, vẫn còn có một bộ phận không nhỏ, nhất là học sinh, sinh viên (SV) thiếu ý thức, thậm chí bất chấp các quy định, luật lệ khi lưu thông cùng các phương tiện trên đường, gây ra những vụ tai nạn đáng tiếc, thương tâm.

Trước thực trạng đó, cùng những yêu cầu, đòi hỏi của nhiệm vụ, các cơ sở giáo dục đại học, trong đó có Trường Đại học Sư phạm Hà Nội tăng cường hoạt động giáo dục an toàn giao thông (ATGT) cho SV với nhiều hình thức khác nhau (chủ yếu thông qua hoạt động dạy học). Bên cạnh những thành quả tích cực, hoạt động giáo dục ATGT tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội vẫn còn có những hạn chế cần khắc phục, cải thiện tốt hơn.

Trong giới hạn phạm vi của bài viết, chúng tôi tập trung nghiên cứu lý thuyết, thực trạng làm cơ sở cho việc đề xuất các giải pháp sư phạm (thông qua hình thức dạy học); đồng thời tiến hành khảo sát tính khả thi của các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động giáo dục ATGT tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội hiện nay.

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Khái quát lý luận về giáo dục ATGT

Giao thông có thể hiểu là hoạt động di chuyển của con người đi từ nơi này đến nơi khác dưới nhiều hình thức như: đi bộ, sử dụng các phương tiện đi lại như: xe đạp, xe máy,... Những hành động như di chuyển trong khuôn viên trường (đi bộ trong khuôn viên trường, xếp hàng chờ thang máy, di chuyển từ tòa học liệu này sang nhà học liệu khác,...) cũng được coi là giao thông.

ATGT là một trạng thái xã hội được thiết lập và điều chỉnh bởi hệ thống pháp luật trong lĩnh vực giao thông. Trạng thái này yêu cầu người tham gia giao thông tuân thủ các quy định pháp luật, nhằm đảm bảo hoạt động giao thông diễn ra thông suốt, trật tự và an

toàn, đồng thời giảm thiểu tối đa các rủi ro và thiệt hại về người và tài sản. ATGT không chỉ bao gồm việc tuân thủ luật lệ giao thông, mà còn mở rộng đến các hành vi văn hóa khi tham gia giao thông. Điều 3, chương 1, Luật *Trật tự, ATGT đường bộ* đã nêu: “Trật tự, ATGT đường bộ là các quy tắc, nguyên tắc mà người tham gia giao thông phải chấp hành bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân”.

Theo Đỗ Đình Hòa (2006), “ATGT là sự việc đảm bảo không có những việc xảy ra ngoài ý muốn chủ quan của con người. Khi các đối tượng tham gia giao thông, đang hoạt động trên địa bàn giao thông công cộng tuân thủ các quy tắc ATGT, không có sự cố gây thiệt hại về người và tài sản cho xã hội”.

Giáo dục ATGT là: “hoạt động truyền thụ, tác động, rèn luyện, ảnh hưởng của giáo viên đến người học nhằm hình thành, phát triển về nhận thức, năng lực, hành vi ATGT ở người học” (Hoàng Thúy Nga, 2024, tr.30).

Vũ Thị Thảo (2017, tr.15) cho rằng, “Giáo dục ATGT là quá trình giao tiếp giữa người dạy và người học để chia sẻ những kiến thức, kinh nghiệm trong lĩnh vực giao thông, nhằm định hướng, kêu gọi ý thức giao thông cao nhất cho mỗi cá nhân người học. Ở điều kiện kinh tế xã hội và nhu cầu hiện nay, Giáo dục ATGT có thể xem là một tính cộng đồng khi tất cả hoạt động xã hội đều có lòng ghép sự kêu gọi ý thức tham gia giao thông ở mỗi người”.

Mặc dù có những quan niệm khác nhau về giáo dục nói chung, giáo dục ATGT nói riêng, nhưng tất cả đều thống nhất ở một số điểm cơ bản sau:

*Thứ nhất*, giáo dục ATGT được xem là một quá trình học tập, rèn luyện có mục đích rõ ràng, trong đó kiến thức, kỹ năng và các giá trị được truyền đạt từ thế hệ này sang thế hệ khác thông qua nhiều hình thức khác nhau, bao gồm giảng dạy, đào tạo, rèn luyện và nghiên cứu.

*Thứ hai*, giáo dục ATGT là một quá trình tương tác hai chiều, diễn ra giữa người giáo dục và người được giáo dục. Thông qua sự tương tác này, người học được phát triển toàn diện về các mặt đạo đức, thể chất, trí tuệ và thẩm mỹ (trong lĩnh vực ATGT), góp phần hình thành, phát triển nhân cách người học, hướng tới việc hình thành ở con người những phẩm chất như ý thức, lý tưởng, động lực và niềm tin, từ đó giúp họ có những hành vi phù hợp trong các hoạt động cộng đồng. Quá trình này diễn ra liên tục trong suốt cuộc đời mỗi cá nhân và được thực hiện thông qua nhiều phương thức khác nhau, trong đó có ba phương thức chủ yếu sau:

(1) Giáo dục thông qua hoạt động giảng dạy; (2) Giáo dục thông qua tổ chức các hoạt động trải nghiệm; (3) Giáo dục thông qua quá trình tự học tập và rèn luyện.

Ba phương thức trên là những phương thức Giáo dục cơ bản và hiệu quả nhất trong việc hình thành nhân cách của mỗi cá nhân.

## **2.2. Thực trạng giáo dục ATGT cho SV Trường Đại học Sư phạm Hà Nội hiện nay**

Chiến tranh đã lùi xa, nhưng tử vong vẫn diễn ra hàng ngày ở Việt Nam do tai nạn giao thông. Thông tin từ giới truyền thông cho biết, tai nạn giao thông cướp đi hàng ngàn sinh mạng trẻ em (từ 6 tuổi đến dưới 18) mỗi năm khiến ai cũng xót xa (Thu Dung, 2024). Một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến tai nạn giao thông đường bộ là tình trạng vi phạm luật giao thông của người tham gia giao thông.

Học sinh, SV là đối tượng vi phạm luật ATGT đường bộ khá phổ biến, theo ý kiến của Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2024, “tình trạng học sinh, SV vi phạm luật giao thông còn diễn biến phức tạp, điển hình là các vi phạm như: phóng nhanh, vượt ẩu, đánh võng, lạng lách, vượt đèn đỏ, không đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe mô-tô, xe gắn máy tham gia giao thông” (Quỳnh Nguyễn, 2025).

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội nằm tại khu vực nội thành Hà Nội với mật độ dân cư và giao thông ở mức độ cao. Khi tham gia lưu thông tới trường, SV sẽ phải đi qua các trục đường có lưu lượng người, xe cộ đông đúc như: Xuân Thủy, Hồ Tùng Mậu, Phạm Văn Đồng, Hoàng Quốc Việt, Trần Quốc Hoàn và Phan Văn Trường,... nguy cơ về tai nạn giao thông luôn thường trực.

Ý thức rõ về tầm quan trọng của vấn đề ATGT và Giáo dục ATGT, thời gian gần đây, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã tăng cường các hoạt động giáo dục pháp luật nói chung, giáo dục luật ATGT đường bộ nói riêng cho SV với hình thức khác nhau, như: thông qua *Tuần sinh hoạt công dân-học sinh* diễn ra vào đầu năm học; Hội thi nghiệp vụ sư phạm; qua các phương tiện truyền thông của nhà trường; lồng ghép, tích hợp trong chương trình các môn học, nhất là học phần Giáo dục pháp luật (dành cho SV toàn trường),...

Để có thêm thông tin chi tiết hơn, chúng tôi tiến hành khảo sát 05 GV (GV) dạy học môn Giáo dục pháp luật về vấn đề giáo dục ATGT cho SV thông qua môn học trên, chúng tôi thấy. Tất cả các GV đều đã tích hợp giáo dục ATGT vào nội dung giảng dạy của môn học và đều khẳng định việc tích hợp nội dung giáo dục ATGT vào chương trình, nội dung môn Giáo dục pháp luật là phù hợp, cần thiết và hiệu quả nhất so với các môn học khác. Một số GV rất tích cực sử dụng các phương tiện, phương pháp dạy học hiện đại, công nghệ số trong quá trình lên lớp như: dạy học dự án, nhóm, nêu vấn đề, tình huống,... Tuy nhiên, bên cạnh sự tích cực, hoạt động giáo dục ATGT cho SV thông qua hoạt động dạy học môn Giáo dục pháp luật vẫn còn những hạn chế nhất định như: Dung lượng, thời lượng giáo dục ATGT còn ít; một số GV sử dụng phương pháp, hình thức giáo dục, còn đơn điệu; kiểm tra, đánh giá cơ bản vẫn theo cách truyền thống (tự luận đóng),... Thực trạng đó đòi hỏi cần có những giải pháp căn cơ, cụ thể để nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả giáo dục ATGT cho SV Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

### **2.3. Các giải pháp giáo dục ATGT cho SV Trường Đại học Sư phạm Hà Nội hiện nay**

#### **2.3.1 Xác định mục tiêu của các giải pháp**

Giải pháp hướng tới 3 mục tiêu chính: (1) trang bị nhận thức, hiểu biết pháp luật từ đó hình thành tri thức cần thiết về ATGT cho SV Trường Đại học Sư phạm Hà Nội; (2) Bồi dưỡng tình cảm, niềm tin, thái độ của SV Trường Đại học Sư phạm Hà Nội với pháp luật ATGT đường bộ; (3) Từng bước làm chuyển biến hành vi của SV (từ vi phạm/vi phạm nhiều/vi phạm ít sang chấp hành luật ATGT đường bộ, góp phần làm giảm tai nạn giao thông đường bộ, giúp SV tham gia giao thông an toàn hơn.

#### **2.3.2. Nội dung, cách thức thực hiện**

- Đa dạng hóa các hình thức và tăng cường hơn dung lượng, thời lượng giáo dục ATGT đường bộ thông qua dạy học môn *Pháp luật đại cương* cho SV.

Việc tích hợp giáo dục ATGT đường bộ trong dạy học môn Giáo dục pháp luật sẽ làm cho bài học thêm sinh động, tăng tính thực tế; vừa giúp GV hoàn thành mục tiêu dạy học bộ môn, vừa thực hiện được nhiệm vụ giáo dục ATGT đường bộ cho người học.

Thông qua môn học, GV cần sử dụng đa dạng các hình thức giáo dục ATGT đường bộ cho SV như: Ngoài dạy học trên lớp, GV có thể tổ chức các cuộc thi giữa các nhóm (thi trên máy tính bằng cách xử lý tình huống giao thông; đề trắc nghiệm hoặc sân khấu hóa...); làm dự án cá nhân hoặc theo nhóm; bài tập tiểu luận; tham quan, trải nghiệm trong phòng thí nghiệm trên máy. Quá trình đa dạng hóa các hình thức giáo dục ATGT cũng góp phần tăng thêm dung lượng và thời lượng giáo dục ATGT cho SV thông qua dạy học bộ môn.

Thông qua giảng dạy lồng ghép trong môn Giáo dục pháp luật một cách thường xuyên và có hệ thống, có kế hoạch chi tiết về nội dung kiến thức ATGT trong mỗi bài dạy; SV sẽ

có cơ sở thực tế, hình thành nên những suy nghĩ, ý thức hành động đúng đắn khi tham gia giao thông hàng ngày.

Ngoài ra, để tăng cường thêm dung lượng giáo dục ATGT cho SV nhưng không gây ra sự quá tải, áp lực hoặc giảm dung lượng của môn Pháp luật đại cương, GV có thể tích hợp ngân hàng đề thi bằng lái xe máy hạng A, A1 vào nội dung dạy học môn pháp luật đại cương. Nội dung này, GV có thể giao nhiệm vụ cho SV tự luyện tập ở nhà và tổ chức trò chơi hoặc các cuộc thi trên lớp để đánh giá kết quả học tập; đồng thời, để tạo thêm động lực học tập, rèn luyện ở nội dung này, GV khuyến khích SV tham gia thi lấy bằng lái xe máy các hạng nêu trên (đối với SV chưa có bằng).

- *Tăng cường sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học hiện đại, tích cực như: dạy học dự án; tình huống; nêu gương, kỹ thuật thuyết phục, khen thưởng và kỷ luật tích cực.*

Để nâng cao hiệu quả dạy học, GV có thể sử dụng kết hợp các phương pháp, kỹ thuật dạy học truyền thống và hiện đại. Trong đó, GV cần sử dụng nhiều hơn các phương pháp, kỹ thuật dạy học hiện đại, tích cực, phù hợp với nội dung, đối tượng giáo dục và điều kiện của nhà trường. Cụ thể là:

*Thứ nhất, phương pháp dạy học dự án.* Đó quá trình GV giao cho SV những dự án về ATGT. Dưới sự hướng dẫn và hỗ trợ của GV, SV sẽ chủ động triển khai việc xây dựng thiết kế và thực hiện dự án ATGT. Trong quá trình thực hiện dự án ATGT, SV sẽ được rèn luyện kỹ năng ứng dụng lý thuyết về ATGT đã học vào việc giải quyết các vấn đề giao thông thực tế; từ đó, SV có thể tiến tới làm chủ được kiến thức của mình, đồng thời nâng cao nhận thức và hình thành những hành vi văn hóa khi tham gia giao thông.

Khi xây dựng dự án, GV cần xác định rõ mục tiêu của dự án, giúp SV thuận lợi trong việc triển khai và trải nghiệm, ứng dụng kiến thức vào thực tế giải quyết các vấn đề ATGT một cách hiệu quả.

*Thứ hai, phương pháp dạy học tình huống.* Điểm mấu chốt của phương pháp dạy học này nằm ở hoạt động lựa chọn (đã có sẵn), xây dựng, sử dụng các tình huống dạy học có vấn đề. Thông qua dạy học môn Giáo dục pháp luật, GV lồng ghép vào bài giảng những tình huống giao thông giả định hoặc có thật để SV nghiên cứu xử lý, từ đó giúp sinh viên hiểu rõ hơn về các quy tắc, kỹ năng để tham gia giao thông an toàn.

Khi giảng viên lựa chọn nội dung giáo dục ATGT để thiết kế tình huống, yêu cầu về mặt kiến thức ATGT phải gắn gũi với thực tế, phải thường gặp trong cuộc sống hằng ngày của sinh viên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Các tình huống cần chứa đựng những mâu thuẫn giữa cái đã biết và cái cần tìm hiểu, tạo ra sự tò mò và kích thích tư duy của sinh viên, đòi hỏi sinh viên phải suy nghĩ, phân tích và đưa ra giải quyết, xử lý kịp thời. sinh viên được khuyến khích đề xuất các phương án giải quyết tình huống khác nhau. Trong quá trình xử lý tình huống, sinh viên sẽ hiểu rõ hơn về các quy định của pháp luật giao thông, đưa được lý thuyết vào thực tiễn.

*Thứ ba, sử dụng phương pháp nêu gương.* Với phương pháp này, GV sẽ giới thiệu đến SV những tấm gương tốt, những hành vi tham gia giao thông có văn hóa, chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông đường bộ. Nhất là những trường hợp chấp hành tuyệt đối hiệu lệnh, chỉ dẫn giao thông,... trong điều kiện thời tiết không thuận lợi; nhường đường, chỗ ngồi, hỗ trợ những người khuyết tật khi tham gia lưu thông; giúp đỡ những người chẳng may gặp tai nạn giao thông,... Phương pháp này giúp GV truyền đạt kiến thức ATGT, giáo dục ý thức, hành vi giao thông an toàn cho SV. Phương pháp này có thể được sử dụng thông qua dạy học bộ môn hoặc trong những buổi tọa đàm, các cuộc thi truyền thông về ATGT.

*Thứ tư, sử dụng kỹ thuật thuyết phục, khen thưởng, kỷ luật tích cực.* Thông qua các kỹ

thuật dạy học này, GV truyền đạt các thông điệp, cổ vũ, thuyết phục, cường chế nhẹ nhàng SV thay đổi những hành vi sai phạm hoặc chưa chuẩn khi tham gia giao thông sang các hành vi đúng đắn, chuẩn mực; đồng thời, SV cũng thấy được giá trị, lợi ích khi chấp hành ATGT, từng bước hình thành ý thức, hành vi tự giác chấp hành luật ATGT đường bộ.

Nhà trường và GV có thể sử dụng các hình thức khác nhau để triển khai các kĩ thuật dạy học nêu trên, có thể thông qua hình thức dạy học hoặc ngoại khóa. Đối với hình thức ngoại khóa, Nhà trường có thể tổ chức các buổi/khóa trải nghiệm về ATGT cho SV. Ví dụ như: Tổ chức tọa đàm thuyết phục với “*Kỹ năng tham gia giao thông an toàn*”; Thi về ATGT,... Đơn cử như kĩ thuật phục, GV trình bày, cung cấp số liệu, hình ảnh chân thực, phân tích những hậu quả nặng nề về sức khỏe, kinh tế và xã hội do tai nạn giao thông đường bộ gây ra cho SV, từ đó để SV suy nghĩ, trao đổi và nói ra suy nghĩ của mình về sự cần thiết của việc tham gia giao thông một cách an toàn. Thông qua các hoạt động đó, GV thuyết phục SV một cách tự nhiên, nhẹ nhàng việc chấp hành luật ATGT đường bộ, cũng như tham gia giao thông an toàn.

- Đa dạng hóa hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ATGT đường bộ cho SV

Giải pháp này thực hiện nhằm xác định được mức độ ý thức và hành vi chấp hành ATGT của SV Trường ĐHSP Hà Nội sau một giai đoạn hay cả quá trình thực hiện giáo dục ATGT cho SV. Giải pháp này được thực hiện với hai nội dung chủ yếu sau đây:

(1) Trường ĐHSP Hà Nội, cán bộ quản lý, GV tiến hành xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả của hoạt động giáo dục ATGT cho SV toàn trường.

(2) Dựa vào kết quả kiểm tra, đánh giá mức độ ý thức và hành vi thực hiện ATGT của SV, cán bộ quản lý, GV cần nghiên cứu và áp dụng các giải pháp nhằm tiếp tục phát huy kết quả đã đạt và khắc phục những tồn tại, hạn chế trong giáo dục ATGT cho SV.

Hình thức, phương pháp KTĐG bao gồm: trắc nghiệm; tự luận; kết hợp cả tự luận và trắc nghiệm; đánh giá sản phẩm. Thông qua dạy học môn Giáo dục pháp luật, cần tăng cường sử dụng CNTT, áp dụng nhiều hơn hình thức, cách thức kiểm tra, đánh giá trắc nghiệm khách quan tự động, có thể thông qua hệ thống website LMS của nhà trường hoặc phần mềm làm bài kiểm tra trắc nghiệm miễn phí trên các website của các cơ sở đào tạo lái xe hạng b1, b2; hoặc thông qua các sản phẩm (clip truyền thông; xử lý tình huống),...

### 2.3.3. Khảo sát tính khả thi của các giải pháp

Với mục đích tạo thêm cơ sở khoa học, khẳng định tính khả thi của các giải pháp, chúng tôi khảo sát ý kiến đánh giá của 10 GV của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, trong đó có 05 GV đã từng tham gia giảng dạy trực tiếp môn Giáo dục pháp luật. Chúng tôi sử dụng kĩ thuật Likert 04 mức độ để khảo sát, kết quả thể hiện cụ thể ở bảng sau:

*Bảng 1. Kết quả khảo nghiệm tính khả thi của các biện pháp giáo dục ATGT tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*

TT	Biện pháp	Mức độ khả thi							
		Rất khả thi		Khả thi		Khả thi ít		Không khả thi	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Đa dạng hóa các hình thức ATGT đường bộ thông qua dạy học môn Pháp luật đại cương cho SV	6	60.0	4	40.0	0	0.0	0	0.0

2	Tăng cường sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học hiện đại, tích cực như: dạy học dự án; tình huống; nêu gương, kỹ thuật thuyết phục, khen thưởng và kỷ luật tích cực	7	70.0	3	30.0	0	0.0	0	0.0
3	Đa dạng hóa hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ATGT đường bộ cho SV	5	50.0	5	50.0	0	0.0	0	0.0

Số liệu trên cho thấy, tất cả GV được khảo sát đều đánh giá các giải pháp đề ra có tính khả thi và rất khả thi. Trong đó, giải pháp 2 “Tăng cường sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học hiện đại, tích cực như: dạy học dự án; tình huống; nêu gương, kỹ thuật thuyết phục, khen thưởng và kỷ luật tích cực” được GV đánh giá cao nhất, với 70% ý kiến đánh giá mức độ rất khả thi, 30% đánh giá mức độ khả thi.

### 3. KẾT LUẬN

ATGT và giáo dục ATGT đường bộ nói chung, giáo dục ATGT đường bộ cho SV Trường Đại học Sư phạm Hà Nội nói riêng luôn là vấn đề quan trọng và nhận được nhiều sự quan tâm của các gia đình, nhà trường và xã hội.

Quá trình nghiên cứu lý luận và thực trạng, chúng tôi đề xuất 03 nhóm biện pháp đề cập đến những vấn đề thuộc về hình thức; phương pháp, kỹ thuật giáo dục, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục, cụ thể là:

*Thứ nhất*, đa dạng hóa các hình thức ATGT đường bộ cho SV thông qua dạy học môn Giáo dục pháp luật.

*Thứ hai*, tăng cường sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học hiện đại như: dạy học dự án; tình huống; nêu gương, kỹ thuật thuyết phục, khen thưởng và kỷ luật tích cực.

*Thứ ba*, đa dạng hóa hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ATGT đường bộ cho SV.

Tất cả các biện pháp nêu trên đều có những giá trị khác nhau, tác động đến quy trình giáo dục ATGT cho SV Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Do vậy, để phát huy hiệu quả cao nhất học hoạt động giáo dục ATGT cho SV, GV cần vận dụng một cách đồng bộ, toàn diện tất cả các biện pháp, có thể ưu tiên hơn biện pháp 02 (được GV trong trường đánh giá cao về mức độ khả thi).

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thu Dung. (2024). *Giảm tai nạn giao thông từ những bài học ở trường*. <https://tuoitre.vn/giam-tai-nan-giao-thong-tu-nhung-bai-hoc-o-truong-20241012085245379.htm>
2. Đỗ Đình Hòa (2006), *Điều tra tai nạn giao thông*, Nxb Công an Nhân dân, Hà Nội.
3. Hoàng Thúy Nga. (2024). *Quản lý giáo dục an toàn giao thông cho học sinh Trường tiểu học thị trấn Văn Giang huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên*. Đề án thạc sỹ QLGD, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, tr.30.
4. Quỳnh Nguyễn. (2025). *Trang bị kiến thức an toàn giao thông cho học sinh, sinh viên*. <https://nhandan.vn/trang-bi-kien-thuc-an-toan-giao-thong-cho-hoc-sinh-sinh-vien-post801890.html>
5. Vũ Thị Thảo. (2017). *Quản lý giáo dục an toàn giao thông cho học sinh các trường tiểu học quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng*. Luận văn thạc sỹ, Trường ĐHSPT Hà Nội.

## **CURRENT TRAFFIC SAFETY EDUCATION SOLUTIONS FOR STUDENTS OF HANOI NATIONAL UNIVERSITY OF EDUCATION**

***Abstract:** Traffic safety education is always one of the issues that receives much attention from families, schools and the whole society. Based on theoretical research and the current status of traffic safety education for students of Hanoi National University of Education, we propose a number of solutions and survey the feasibility of the solutions to contribute to improving the effectiveness of traffic safety education for students of Hanoi National University of Education today.*

***Keywords:** Traffic safety; traffic safety education; Hanoi National University of Education.*